

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 121/2023/HS-PT
Ngày 17 - 7 - 2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Các thẩm phán:

Ông Hà Huy Hùng

Ông Đào Anh Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú – Thư ký TAND tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Cù Thị Ngọc – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 135/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Lê Minh L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 175/2023/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Bị cáo kháng cáo: **Lê Minh L** - Sinh năm: 2001; Nơi ĐKNKTT: SN 475 A, phường B, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: Lô C9 MBQH 1245, phường C, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu Văn và bà Lê Thị Minh Thu; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc E và 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 02/11/2022; tạm giam: ngày 11/11/2022; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Minh F – Sinh năm 1980, có mặt.

Trú tại: Lô C9 MBQH 1245, phường C, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h45 phút ngày 01/11/2022, Công an phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực trước cổng trường Trung học cơ sở Điện Biên 2, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, phát hiện đối tượng Lê Minh L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave apha, màu trắng, BKS 36B8-839.06 có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tại chỗ Lê Minh

L đã tự giác giao nộp 01 (một) túi nilông màu trắng, kích thước khoảng (3x5)cm, bên trong chứa 06 viên nén màu tím và 02 (hai) túi nilông màu trắng, kích thước khoảng (2x2,5)cm, mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, L khai nhận đây là ma túy loại thuốc lắc và Ketamin của L đang mang đi bán để kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị kiểm tra, thu giữ.

Khám xét nơi ở của Lê Minh L tại phòng ngủ tầng 03 ở Lô C9, MBQH 1245, đường Bà Triệu, phường C, thành phố Thanh Hóa. Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, kích thước khoảng (1x1)cm, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ; 01 (một) túi nilông màu trắng, viên đỏ kích thước (3x3)cm, bên trong chứa 01 viên nén màu xanh; 02 (hai) túi nilông màu trắng, viên đỏ kích thước (3x3)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 (một) phong bì thư bên trong chứa 36 viên nén màu tím; 09 (chín) túi nilông màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Về nguồn gốc số ma túy: L khai nhận tất cả số ma túy trên L mua của Ngô Văn D, sinh năm 1998, trú tại Phố Thành Yên, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa từ trước. L dùng điện thoại OPPO màu đỏ, sử dụng số điện thoại 0342853676 để liên lạc với D, nhưng L không lưu số điện thoại và không nhớ được số điện thoại của D dùng để giao dịch mua bán ma túy trước đó và không biết số điện thoại hiện D đang sử dụng.

Sau khi D nhất mua ma túy của D, L sử dụng điện thoại của vợ là chị Nguyễn Thị Ngọc E, sinh năm 2005, trú tại Lô C9 MBQH 1245, phường C, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, L sử dụng số tài khoản 08062005888, ngân hàng MB mang tên Nguyễn Thị Ngọc E để chuyển số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) vào số tài khoản ngân hàng 19034800247015 ngân hàng Techcombank mang tên Ngô Văn D.

Căn cứ vào lời khai và số ma túy thu giữ được, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Văn D nhưng không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Kết luận giám định số 3877/KL-KTHS ngày 08/11/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 06 (sáu) viên nén màu tím của phong bì niêm phong ký hiệu “OT” thu giữ khi bắt quả tang gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,643g (hai phẩy sáu bốn ba gam) loại: MDMA.

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu “OT” thu giữ khi bắt quả tang gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,184g (một phẩy một tám bốn gam) loại: ketamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 5,402g (năm phẩy bốn không hai gam) loại: Ketamine.

- 02 (hai) viên nén hình tròn màu đỏ của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,220g (không phải hai hai không gam) loại: Methamphetamine.

- 01 (một) viên nén màu xanh của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,104g (không phải một không bốn gam) loại: Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,808g (bốn phẩy tám không tám gam) loại: ketamine.

- 36 (ba sáu) viên nén màu tím của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 16,025g (một sáu phẩy không hai năm gam) loại: MDMA.

Bản án số 175/2023/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Lê Minh L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Minh L 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/5/2023, bị cáo Lê Minh L kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa Bản án sơ thẩm; giảm cho bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Do có mục đích kiếm lời, nên khoảng 22 giờ 45 phút ngày 01/11/2022, Lê Minh L mang 2,643g MDMA và 1,184g Ketamine đến khu vực trước cổng trường Trung học cơ sở Điện Biên 2, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa để bán nhưng chưa bán được thì bị tổ công tác Công an phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang. Khám xét nơi ở của L tại Lô C9, MBQH 1245, đường Bà Triệu, P. C, TP Thanh Hóa, cơ quan Công an còn thu giữ số ma túy L chưa kịp bán gồm: 0,324g Methamphetamine, 16,025g MDMA và 10,21g loại

Ketamine. Tổng khối lượng ba loại ma túy Lê Minh L phải chịu trách nhiệm hình sự tương đương 22,41g MDMA hoặc Methamphetamine; hoặc tương đương 74,7g Ketamine.

Do đó, với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Minh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo; căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo 12 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ TNHS mới theo khoản 2 Điều 51 BLHS đó là: Đơn đề nghị của bà Lê Thị Minh Thu (mẹ đẻ bị cáo), có xác nhận của chính quyền địa phương về điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố đẻ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, con còn rất nhỏ; bị cáo nộp ủng hộ quỹ vì người nghèo 2.000.000 đồng; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Nên thống nhất với quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo, sửa quyết định của bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí HSPT; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh L.

Sửa quyết định bản án hình sự sơ thẩm số 175/2023/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa về giảm một phần hình phạt cho bị cáo Lê Minh L.

- Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Minh L 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

2. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Minh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND TP Thanh Hóa;
- Chi cục thi hành án DS TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy